

Số: 162/2023/QĐST-DS

Thủ Dầu Một, ngày 15 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 692/2023/TLST-DS ngày 21/11/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân Hàng TMCP S; Địa chỉ: Số xx Trần Quang Khải, phường T, quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Anh P, sinh năm 19xx; Địa chỉ: xx Đại Lộ Bình Dương, phường N, thành phố M, tỉnh Bình Dương – Là người đại diện theo uỷ quyền (*theo giấy ủy quyền ngày 15/9/20xx*).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Sỹ H, sinh năm 19xx và bà Đỗ Thị Kiều T, sinh năm 19xx. Cùng địa chỉ: Số xx Đường số y, khu t, phường P, Thành phố M, Tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 07/12/2023 đến 07/02/2024, ông Nguyễn Sỹ H và bà Đỗ Thị Kiều T có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng S tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 07/12/2023 là 3.297.896.482 đồng (Ba tỉ hai trăm chín mươi bảy triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi hai đồng), bao gồm nợ gốc là 2.939.995.093 đồng, nợ lãi là 357.901.389 đồng.

- Ông Nguyễn Sỹ H và bà Đỗ Thị Kiều T có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng S các khoản tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay theo hạn mức số REF21287004xx/HDTD/HMP-DTKT ngày 15/10/20xx, kể từ ngày 08/12/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành và kết thúc thời hạn thanh toán (ngày 07/02/2024), nếu ông Nguyễn Sỹ H và bà Đỗ Thị Kiều T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có diện tích có diện tích 300 m² đất thuộc thửa đất số Lô

PC-Ôxx, tờ bản đồ số Axx-KTĐC Phú Chánh tọa lạc tại Phường P, Tp.M, tỉnh Bình Dương, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK4788xx, sổ vào sổ cấp GCN: CH020xx do UBND Tp.M, tỉnh Bình Dương cấp ngày 10/08/20xx cho bà Đỗ Thị Kiều T để thu hồi nợ.

- Trường hợp số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng S, thì ông Nguyễn Sỹ H và bà Đỗ Thị Kiều T vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng S cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí thẩm định:

3.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Đỗ Thị Kiều T và ông Nguyễn Sỹ H tự nguyện liên đới chịu số tiền 48.979.000đồng (Bốn mươi tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một hoàn trả cho Ngân hàng S số tiền 47.739.000đồng (Bốn mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 00004xx ngày 13/11/20xx của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3.2. Về chi phí thẩm định:

- Ngân hàng S phải nộp số tiền 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), Ngân hàng S đã nộp đủ, không phải nộp thêm.

- Bà Đỗ Thị Kiều T và ông Nguyễn Sỹ H phải liên đới nộp số tiền 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để hoàn trả cho Ngân hàng S đã tạm nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CC THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: HS,VT.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thiện